IIG VIET NAM

toefl itp



HƯỚNG DẪN DỰ THI TOEFL ITP TRÊN MÁY



MỤC LỤC

GIỚI THIỆU VỀ BÀI THI TOEFL ITP TRÊN MÁY 2

Giới thiệu về bài thi TOEFL ITP 2

Cấu trúc bài thi TOEFL ITP 2

THAM GIA THI TOEFL ITP 3

Quá trình chuẩn bị 3

Quá trình làm bài thi 3

Yêu cầu về chứng minh nhân thân 3

Nội quy phòng thi 5

Báo cáo những hành vi bất thường 5

Hủy bỏ tư cách dự thi và kết quả thi 6

CÁC BƯỚC THỰC HIỆN TRÊN MÁY THI 8

CÂU HỎI MẪU 11

CHỨNG NHẬN VÀ CHỨNG CHỈ ĐIỂM BÀI THI TOEFL ITP 19

KẾT QUẢ BÀI THI TOEFL ITP 20

Giữ chứng chỉ điểm và hủy kết quả thi 20

Thời gian trả kết quả TOEFL ITP 20

Thời gian lưu giữ kết quả TOEFL ITP 20

GIỚI THIỆU VỀ BÀI THI TOEFL ITP TRÊN MÁY

Giới thiệu về bài thi TOEFL ITP

TOEFL® (Test of English as Foreign Language) ITP – TOEFL Institutional Testing Program là bài thi đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh dành cho những người sử dụng Tiếng Anh như một ngoại ngữ. Đây là bài thi học thuật, dùng để đánh giá trình độ Anh Ngữ của các học viên từ bậc trung cấp đến cao cấp. Với những tiện ích của bài thi TOEFL ITP, nhiều trường THPT, Cao đẳng, Đại học, các tổ chức đào tạo … trên thế giới đã sử dụng bài thi này để đánh giá sự tiến bộ của các học viên sau khóa học, tuyển đầu vào cho chương trình học, trao học bổng đào tạo, làm điều kiện để xét tốt nghiệp…

Cấu trúc bài thi TOEFL ITP

TOEFL ITP là bài thi trắc nghiệm đánh giá thí sinh ở ba kỹ năng:

- **Phần Nghe hiểu**: Đo lường khả năng hiểu tiếng Anh nói trong môi trường đào tạo bậc cao đẳng và đại học.
- **Phần Cấu Trúc và Diễn đạt**: Đo lường khả năng nhận diện các điểm ngữ pháp và cấu trúc trong tiếng Anh viết chuẩn.
- **Phần Đọc hiểu**: Đo lường khả năng đọc và hiểu các tài liệu học thuật bằng tiếng Anh.

Phần thi	Số lượng câu hỏi	Thời gian	Thang điểm
Phần Nghe hiểu	50	35	31-68
Phần Cấu trúc và Diễn đạt	40	25	31-68
Phần Đọc hiểu	50	55	31-67
Tổng	140	115	310-677

Quá trình chuẩn bị

Bài thi TOEFL ITP không dựa trên nội dung của bất kỳ khóa học Tiếng anh cụ thể nào, mà được thiết kế nhằm đánh giá năng lực tiếng Anh tổng thể của thí sinh. Việc nâng cao năng lực tiếng Anh cần thời gian và kết hợp luyện tập thường xuyên.

Dưới đây là 1 số bước chuẩn bị cho bài thi TOEFL ITP

Làm quen với cấu trúc bài thi và cách làm bài thi. Thí sinh sẽ không được xem trước toàn bộ các câu hỏi trong đề thi, do đó thí sinh nên tập trung nhiều vào chi tiết các câu hỏi. Xem kỹ hướng dẫn thao tác trên màn hình (trang 8), các câu hỏi mẫu (trang 11-18) được trình bày trong tàiliệu hướng dẫn.

Tự nâng cao trình độ Anh ngữ bằng nhiều cách khác nhau như: đọc giáo trình hoặc các tài liệu học thuật thuộc nhiều lĩnh vực (ví dụ: khoa học, khoa học xã hội, nghệ thuật, kinh doanh…), xem phim, chương trình truyền hình và nghe radio cũng là cách giúp rèn luyện kỹ năng nghe – nói hiệu quả.

Quá trình làm bài thi

Trong quá trình làm bài thi, thí sinh nên:

- Làm bài nhanh và cẩn thận.
- Không tập trung quá nhiều thời gian vào một câu hỏi cụ thể nào.
- Ghi nhận câu trả lời bằng cách chọn vào đáp án trên màn hình
- Cố gắng trả lời mọi câu hỏi một cách tốt nhất có thể.
- Chỉ chọn một phương án trả lời cho mỗi câu hỏi.
- Điểm số của bạn sẽ được tính dựa trên số câu trả lời đúng đã được chọn.
- Khi làm phần Đọc hiểu, thí sinh nên sắp xếp thời gian phù hợp để hoàn thành bài thi. Đối với câu hỏi khó có thể bỏ qua, dành thời gian làm tiếp câu khác và hoàn thành câu khó sau
- Trong khi làm phần thi nghe, thí sinh được sử dụng giấy nháp do giám thị cung cấp.

Yêu cầu về chứng minh nhân thân

Phần 1 là yêu cầu bắt buộc đối với mọi thí sinh. Phần 2 và phần 3 dành cho các đối tượng khác nhau: thí sinh trong và ngoài nước.

Phần 1: Thông tin chung

- Thí sinh phải có giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ, còn hiệu lực và nguyên gốc (không sử dụng bản điện tử/bản photo/bản sao công chứng), đầy đủ thông tin và ảnh để xuất trình tại địa điểm thi. Chứng minh nhân thân là yêu cầu bắt buộc với mọi thí sinh. Thí sinh có trách nhiệm đọc và hiểu hướng dẫn cũng như yêu cầu về giấy chứng nhận nhân thân.
- Nếu thí sinh đến địa điểm thi mà không mang những giấy tờ đã được yêu cầu thì giám thị có quyền từ chối cho thí sinh vào phòng thi, thí sinh không được dự thi và không được hoàn trả lệ phí thi.
- Khi đăng ký thi, thí sinh phải sử dụng đúng

tên được ghi trên giấy chứng nhận nhân thân sẽ xuất trình tại địa điểm thi. Thí sinh phải đăng ký đầy đủ Họ và Tên, KHÔNG ĐƯỢC sử dụng bí danh. Nếu thí sinh đã thay đổi tên do bất cứ lý do nào, thí sinh vẫn phải sử dụng giấy chứng nhận nhân thân có tên trùng với tên trong giấy đăng ký dự thi, nếu không sẽ không được chấp nhận vào phòng thi.

- Trong quá trình gọi vào phòng thi, nếu tên thí sinh bị phát âm sai sẽ được điều chỉnh NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC THAY ĐỔI TÊN. Nếu thí sinh đã thay đổi tên do bất cứ lý do nào, thí sinh vẫn phải sử dụng giấy chứng nhân nhân thân có tên trùng với tên trong giấy đăng ký thi, nếu không sẽ không được chấp nhận vào phòng thi.
- Trước khi vào phòng thi, giám thị sẽ kiểm tra chứng nhận nhân thân. Giám thị sẽ kiểm tra đặc điểm nhận dạng để khẳng định người đến dự thi đúng là người trong giấy chứng nhận nhân thân và phiếu đăng ký dự thi.

Các loại giấy chứng nhận nhân thân chính

- Hộ chiếu
- Căn cước/Căn cước công dân có đầy đủ ảnh và thông tin
- Chứng minh quân nhân có đầy đủ ảnh và thông tin

Các loại giấy chứng nhận nhân thân bổ sung

Trong trường hợp thí sinh chưa đến tuổi làm Căn cước/CCCD và không có hộ chiếu, thí sinh có thể sử dụng Bản sao giấy khai sinh và Giấy xác nhận có ảnh theo mẫu của IIG Việt Nam cùng các giấy tờ liên quan (nếu được yêu cầu).

Các giấy tờ không được chấp nhận:

- Giấy tờ đã hết hiệu lực
- Các loại thẻ tín dụng
- Thẻ bảo hiểm xã hội
- Thẻ học viên hoặc các loại giấy tờ có hiệu lực tạm thời
- Bằng lái xe
- Thẻ sinh viên quốc tế
- Các loại thư và giấy tờ công chứng
- Giấy xác nhận

Mọi thắc mắc liên quan đến giấy chứng nhận nhân thân vui lòng liên hệ với các văn phòng IIG Việt Nam trước khi đăng ký thi

Phần 2: Đối với thí sinh là công dân Việt Nam

Khi đến đăng ký thi, thí sinh chỉ cần sử dụng một trong các loại giấy chứng nhận nhân thân chính hợp lệ (như trên) có đầy đủ ảnh và thông tin.

- Căn cước/CCCD/HC hợp lệ là Căn cước/CCCD/HC còn thời hạn sử dụng và nguyên gốc (không sử dụng bản điện tử/bản photo/bản sao công chứng), không được bong tróc, tác động, chỉnh sửa thông tin. Tất cả những trường hợp Căn cước/CCCD/HC đã hết hạn, bị rách/gãy hoặc có dấu hiệu tẩy xóa, thông tin cá nhân và đặc điểm nhận dạng không rõ ràng đều không được chấp nhận.

Phần 3: Đối với thí sinh là người nước ngoài

Thí sinh phải sử dụng hộ chiếu để đăng ký thi, nếu không sẽ không được chấp nhận thi tại Việt Nam.

- Nếu hộ chiếu của thí sinh không được viết bằng tiếng Anh thì thí sinh sẽ được yêu cầu bổ sung giấy chứng nhận nhân thân thay thế khác có ảnh chụp gần nhất trong vòng 06 tháng và được viết bằng tiếng Anh để đăng ký thi.
- Nếu hộ chiếu của thí sinh bị khuyết chữ ký, thí sinh phải ký vào hộ chiếu hoặc được yêu cầu bổ sung giấy tờ chứng nhận thay thế khác để đăng ký thi.

Nội quy phòng thi

Các thủ tục và quy định sau đây sẽ được áp dụng trong suốt quá trình diễn ra buổi thi, từ khi thí sinh đến địa điểm thi đến khi thí sinh rời địa điểm thi:

- Không được vào phòng thi khi chưa được sự cho phép của giám thị
- Không được mang tư trang cá nhân hay bất cứ tài liệu, dụng cụ trợ giúp nào vào phòng thi. Việc sử dụng bất cứ công cụ hỗ trợ nào liên quan đến bài thi, bao gồm bút bi, bút chì kim, bút quét hoặc những thiết bị có chức năng quét khác, máy tính điện tử, đồng hồ máy tính, đồng hồ cơ, đồng hồ điện tử hoặc đồng hồ thông minh, sách, sổ tay nhỏ, giấy nháp, thước kẻ, bút nhớ dòng, loa đài radio cùng tai nghe, điện thoại di động, điện thoại thông minh, đồng hồ tính giờ, đồng hồ báo thức, từ điển, các tài liệu liên quan đến bài thi, và bất kỳ thiết bị điện tử nào để nghe, ghi âm, quét hoặc những thiết bị sao chép đều không được phép mang vào phòng thi.
- Không được mang bất cứ loại giấy nào vào phòng thi, ngoài các giấy tờ đã được quy định
- Chỉ được rời phòng thi khi có sự cho phép của giám thị
- Không có thời gian nghỉ giải lao giữa các phần của bài thi TOEFL ITP
- Thí sinh chỉ được làm phần bài thi trong thời gian cho phép
- Khi hết thời gian làm bài thi, thí sinh phải báo với giám thị trước khi rời khỏi phòng thi.

Báo cáo những hành vi bất thường

Mặc dù bài thi được tổ chức dưới sự giám sát và bảo mật nghiêm ngặt nhưng những trường hợp làm trái quy định vẫn có thể xảy ra. Liên hệ ngay với IIG Việt Nam nếu bạn phát hiện ra bất kỳ hành vi vi phạm nào, bao gồm nhưng không giới hạn những ví dụ dưới đây:

- Sao chép bài từ thí sinh khác
- Đi thi hộ
- Bắt đầu làm bài khi chưa có hiệu lệnh làm bài
- Cung cấp đáp án bài thi, bao gồm cả giám thị và cán bộ quản lý tổ chức thi
- Tìm cách lấy nội dung về đề thi, đáp án thi ra ngoài phòng thi
- Sử dụng những trang thiết bị điện tử không được cho phép

- Sử dụng giấy tờ giả
- Truy cập và sử dụng tài liệu trái phép
- Phát tán thông tin liên quan đến bài thi dưới mọi hình thức

Toàn bộ thông tin cung cấp về các hành vi nêu trên sẽ được bảo mật.

Thông tin liên lạc:
Email: info@iigvietnam.edu.vn
Web: www.iigvietnam.com

Hủy bỏ tư cách dự thi và kết quả thi

Cán bộ giám sát có quyền hủy bỏ tư cách thi cũng như kết quả thi của thí sinh hoặc cả hội đồng thi vi phạm một trong những hành vi sau:

- Giả mạo thi hộ người khác hoặc để người khác thi hộ mình
- Không có giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ
- Mang theo điện thoại di động, điện thoại thông minh (ví đụ như điện thoại Android, Blackberry hoặc Iphone), máy tính bảng hoặc bất cứ thiết bị điện tử nào dùng để nghe, ghi âm, quét hoặc những thiết bị chụp ảnh vào khu vực thi. Nếu bị phát hiện đang mang theo những thiết bị nêu trên kể cả trước, trong và sau buổi thi, thiết bị đó của thí sinh có thể bị kiểm tra hoặc tịch thu, và thí sinh sẽ mất tư cách dự thi
- Tìm cách để lấy đề thi, một phần trong đề thi hoặc thông tin về đề thi dưới mọi hình thức
- Sử dụng điện thoại trong thời gian thi
- Sử dụng các phương tiện hỗ trợ như: bút máy, bút bi, các loại máy thu phát tín hiệu, âm thanh, hình ảnh, máy tính, đồng hồ điện tử có máy tính, sách, thước kẻ, bút nhớ dòng, đồng hồ có báo thức, từ điển, kim từ điển… hoặc các thiết bị điện tử cầm tay
- Làm xáo trộn phòng thi hoặc không làm theo hướng dẫn của giám thị
- Cố gắng hỗ trợ hay nhận sự hỗ trợ của người khác hoặc liên kết với người khác để trao đổi về nội dung bài thi dưới mọi hình thức trong quá trình làm bài thi cũng như sau buổi thi
- Tìm cách ghi lại nội dung thông tin liên quan đến đề thi hay ghi lại nội dung thông tin liên quan đến đề thi
- Làm nhiễu âm thanh trong phòng thi bằng các thiết bị thu phát tín hiệu
- Mang vũ khí đến địa điểm thi
- Rời khỏi khu vực thi trong buổi thi
- Rời khỏi phòng thi khi chưa có sự đồng ý của giám thị
- Tìm kiếm thông tin đề thi khi chưa được sự đồng ý của giám thị
- Vi phạm các quy định đã được ghi chi tiết trong quyển Hướng dẫn dự thi TOEFL ITP này và Nội quy phòng thi của IIG Việt Nam
- Trong quá trình giám sát thi, nếu hành vi vi phạm của cá nhân hoặc cả hội đồng thi chưa được giám thị phát hiện kịp thời, sau khi kỳ thi kết thúc, nếu phát hiện sai phạm, Hội đồng giám sát của IIG Việt Nam có quyền đơn phương hủy bỏ kết quả bài thi của cá nhân

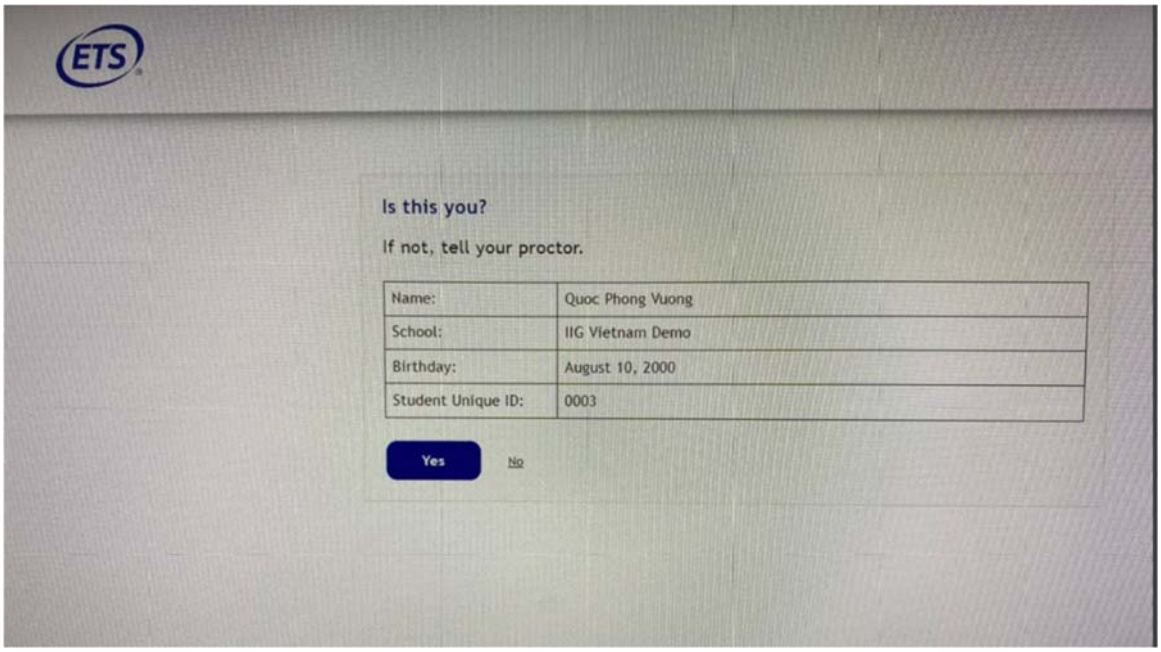
hoặc tập thể vi phạm.

IIG Việt Nam có quyền hủy bỏ kết quả thi, đình chỉ tư cách thi hoặc từ chối cung cấp dịch vụ đối với các thí sinh đã vi phạm các quy định trên và nội quy của IIG Việt Nam.

Trong trường hợp xảy ra lỗi do thông tin, dữ liệu giữa các lần thi của thí sinh không nhất quán dẫn đến việc hệ thống không chấp nhận điểm thi hoặc kết quả thi cần phải kiểm chứng, IIG Việt Nam sẽ yêu cầu thí sinh thi lại bài thi miễn phí trong thời gian 30 ngày kể từ ngày thông báo. Nếu không tham gia kỳ thi kiểm chứng, IIG Việt Nam sẽ hoàn lệ phí thi và ngừng cung cấp dịch vụ cho thí sinh.

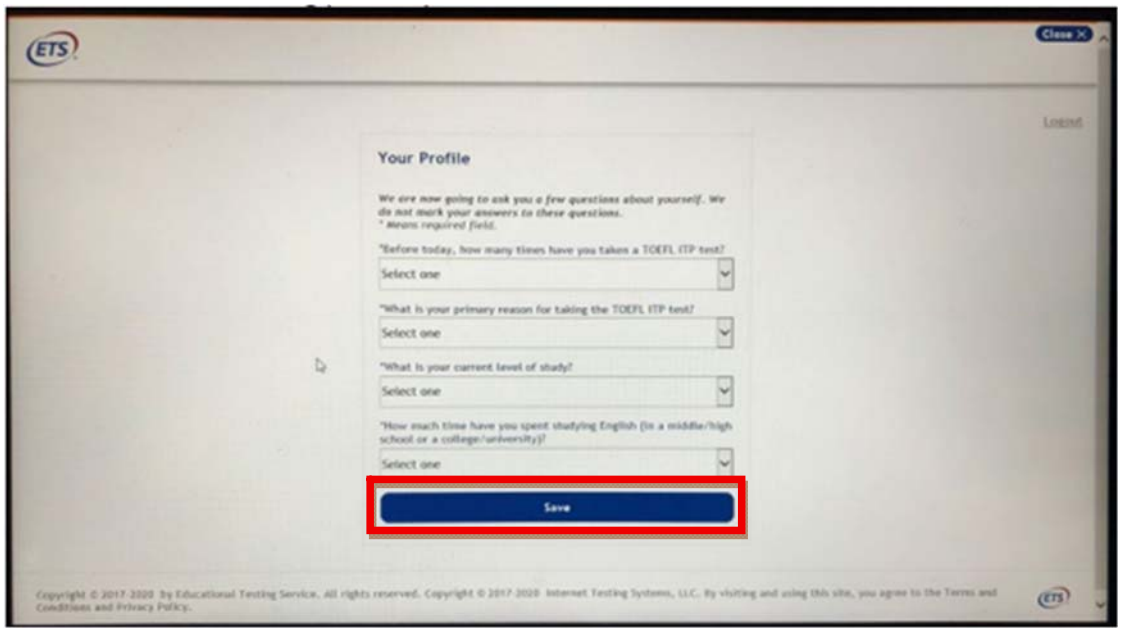
CÁC BƯỚC THỰC HIỆN TRÊN MÁY THI

Bước 1: Kiểm tra các thông tin trên màn hình máy tính để đảm bảo thông tin chính xác, nếu các thông tin không chính xác, thông báo ngay cho giám thị để được điều chỉnh.

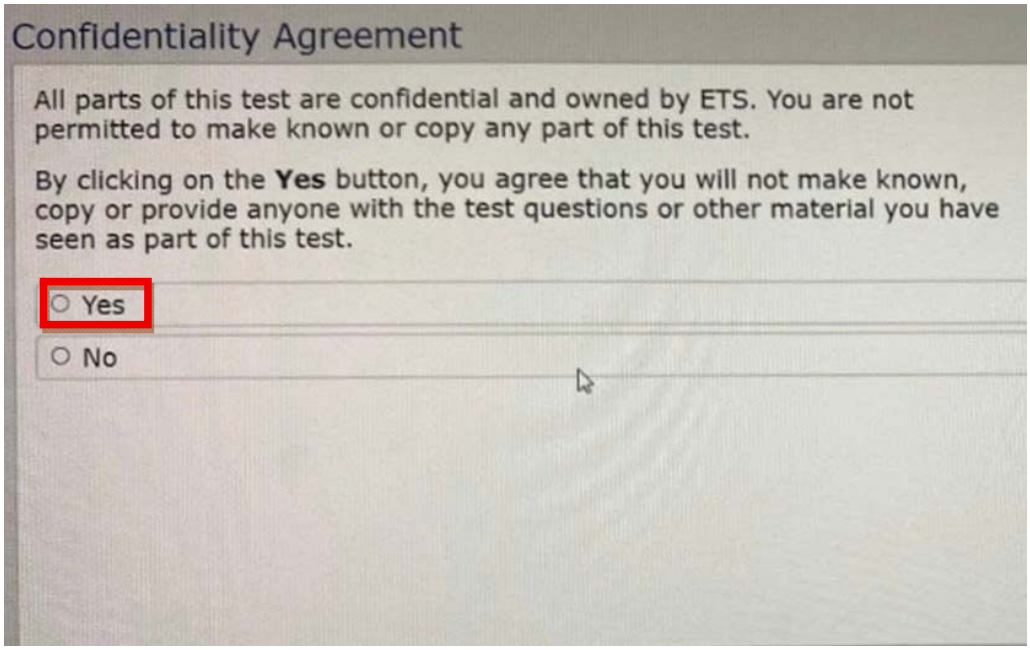


Bước 2: Thí sinh chọn Yes và chờ giám thị phê duyệt vào phòng thi. Giám thị sẽ kiểm tra và chấp nhận vào phòng thi.

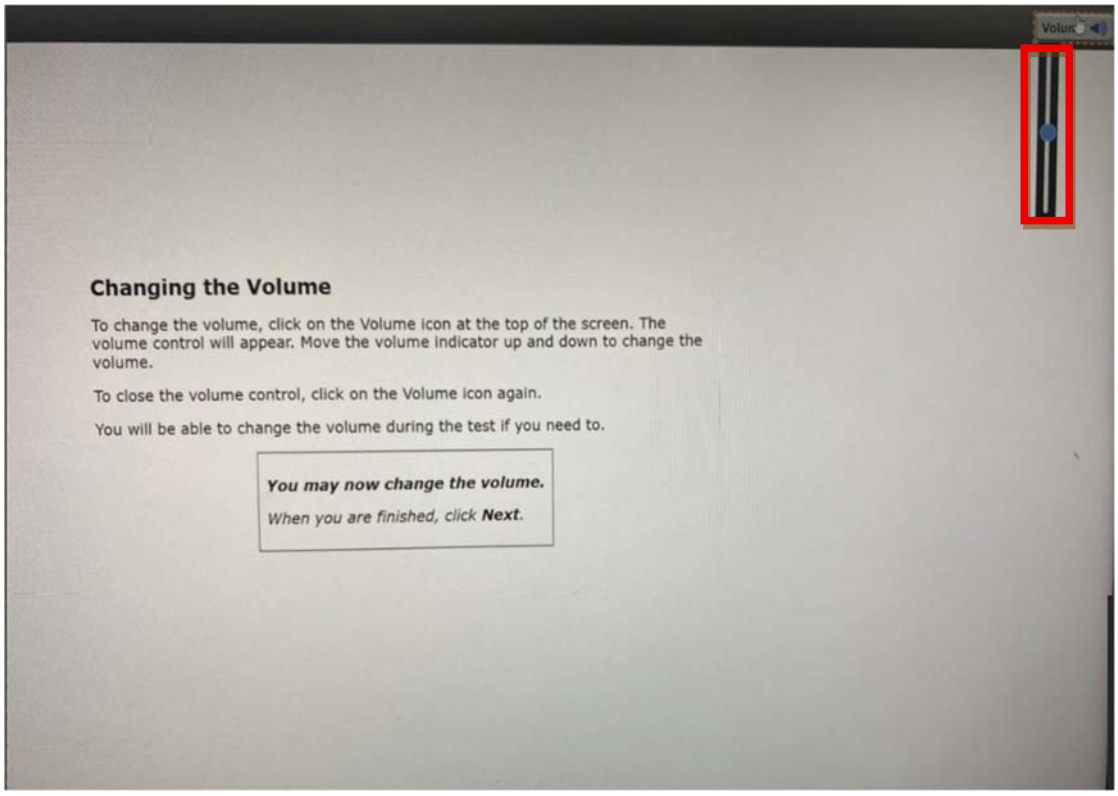
Bước 3: Thí sinh sẽ cần trả lời một số câu hỏi khảo sát trên màn hình sau đó chọn Save



Bước 4: Chọn “Yes” để đồng ý với Cam kết bảo mật Confidentiality Agreement



Bước 5: Kiểm tra mức âm lượng của bài thi, điều chỉnh thanh trượt nếu cần thay đổi mức âm lượng



✓ Một số nút chức năng thí sinh cần biết trong bài thi:

Nút	Chức năng
Testing the volume	Kiểm tra, điều chỉnh âm lượng tai nghe
Mark for review	Đánh dấu lại những câu muốn xem lại (tại phần Cấu Trúc và Diễn đạt và phần Đọc)
Next	Chuyển sang câu hỏi tiếp theo
Back	Quay trở lại câu hỏi trước
Review	Xem bảng tình trạng các câu hỏi của phần Cấu trúc & Diễn đạt và phần Đọc
Exit	Thoát khỏi phần mềm khi đã hoàn thành bài thi.

CÂU HỎI MẪU

Phần 1 – Nghe hiểu

Phần này được thiết kế để đánh giá khả năng nghe hiểu Tiếng Anh, bao gồm 3 phần thi:

Part A

Hướng dẫn: Trong phần A, bạn sẽ nghe các đoạn hội thoại ngắn giữa hai người. Sau mỗi đoạn hội thoại, bạn sẽ nghe một câu hỏi về đoạn hội thoại đó. Các đoại hội thoại và câu hỏi sẽ không được lặp lại. Sau khi nghe xong một câu hỏi, hãy đọc bốn đáp án trên màn hình và chọn đáp án đúng nhất.

Hãy nghe ví dụ sau đây:

Bạn sẽ nghe:

(Nữ) *I don't like this painting very much.*

(Nam) *Neither do I.*

(Câu hỏi) *What does the man mean?*

Bạn sẽ đọc:

(A) He doesn't like the painting either.

(B) He doesn't know how to paint.

(C) He doesn't have any paintings.

(D) He doesn't know what to do.

Qua cuộc trò chuyện, bạn biết rằng cả người đàn ông và người phụ nữ đều không thích bức tranh. Câu trả lời đúng nhất cho câu hỏi "What does the man mean?" là (A). He doesn't like the painting either". Do đó đáp án đúng là (A).

CÂU HỎI THỰC HÀNH

1. Bạn sẽ nghe:

(Nam) *Shall I lock up the computer lab now before I go home?*

(Nữ) *Don't bother. I'm not leaving for a while—I can check it on my way out.*

(Câu hỏi) *What will the woman probably do?*

Bạn sẽ đọc: (A) Lock the computer lab later.

(B) Leave with the man.

(C) Buy a new lock for the computer lab.

(D) Show the man where the lab is.

2. Bạn sẽ nghe:

(Nam) *Do you mind if I turn the television off?*

(Nữ) *Well, I'm in the middle of watching a program.*

(Câu hỏi) *What does the woman imply?*

Bạn sẽ đọc: (A) The man should watch the program too.

(B) The man should leave the television on.

(C) The program will be over soon.

(D) She'll watch television later.

3. Bạn sẽ nghe:

(Nam) *I heard the math requirements for graduation are being changed.*

(Nữ) *Yes. And I may be short one course.*

(Câu hỏi) *What does the man mean?*

Bạn sẽ đọc: (A) He isn't sure what course to take.

(B) The math course is too short.

(C) He may not meet the graduation requirements.

(D)The graduation date has been changed.

Part B

Hướng dẫn: Trong phần này của bài thi, bạn sẽ nghe các đoạn hội thoại dài hơn. Sau mỗi đoạn hội thoại, bạn sẽ nghe một số câu hỏi. Các đoạn hội thoại và câu hỏi sẽ không được lặp lại. Sau khi nghe một câu hỏi, hãy đọc bốn đáp án trên màn hình và chọn đáp án đúng nhất.

THỰC HÀNH HỘI THOẠI VÀ CÂU HỎI

(Hướng dẫn) *Questions 4 through 7. Listen to a conversation about a trip.*

(Nam) *Are you ready for "The Big Apple"?*

(Nữ) *Excuse me?*

(Nam) *You know, New York City. You are going to New York with us, aren't you? I wanted to show everybody around my old neighborhood.*

(Nữ) *Oh...sure! I wouldn't miss it— especially when the tour guide is a native New Yorker.*

(Nam) *I thought we could start at the Museum of Modern Art. Right now there's an exhibit on twentieth- century American painters.*

(Nữ) *Fine with me...but what were you saying about...a big apple?*

(Nam) *"The Big Apple." It's a nickname for New York. I think I heard once that it started with jazz musicians in the 20's.*

(Nữ) *Oh.*

(Nam) *Whenever they played a concert in a city, they called that city an "apple." In those days, New York was the biggest city in the country, so they called it "The Big Apple."*

(Nữ) *Hey, I have an idea! Let's go to a jazz club while we're there.*

(Nam) *Sounds good.*

4. Bạn sẽ nghe:

(Câu hỏi) *What is the man planning to see?*

Bạn sẽ đọc:
(A) An art exhibit.
(B) A Broadway play.
(C) A modern dance production.
(D) An opera

5. **Bạn sẽ nghe:**

(Câu hỏi) *What can be inferred about the man?*

Bạn sẽ đọc:
(A) He is a jazz musician.
(B) He wants to join the woman's club.
(C) He is in his twenties.
(D) He was born in New York.

6. Bạn sẽ nghe:

(Câu hỏi) *What does the word "Apple" in the phrase "The Big Apple" refer to?*

Bạn sẽ đọc:
(A) An instrument.
(B) A city.
(C) A theater.
(D) A concert.

7. Bạn sẽ nghe:

(Câu hỏi) *Who gave New York its nickname?*

Bạn sẽ đọc:
(A) Painters.
(B) Tour guides.
(C) Musicians.
(D) Grocers.

Part C

Hướng dẫn: Trong phần này của bài thi, bạn sẽ nghe một số bài nói. Sau mỗi bài nói, bạn sẽ nghe một số câu hỏi. Các bài nói và câu hỏi sẽ không được lặp lại. Sau khi nghe một câu hỏi, hãy đọc bốn đáp án trên màn hình và chọn đáp án đúng nhất.

Sau đây là ví dụ.

Bạn sẽ nghe:

(Câu hỏi) *Listen to an instructor talk to his class about a television program.*

(Nam) I'd like to tell you about an interesting TV program that'll be shown this coming Thursday. It'll be on from 9 to 10 pm on Channel 4. It's part of a series called "Mysteries of Human Biology." The subject of the

program is the human brain—how it functions and how it can malfunction. Topics that will be covered are dreams, memory, and depression. These topics are illustrated with outstanding computer animation that makes the explanations easy to follow. Make an effort to see this show. Since we've been studying the nervous system in class, I know you'll find it very helpful.

Hãy nghe câu hỏi ví dụ.

(Câu hỏi) *What is the main purpose of the program?*

Bạn sẽ đọc:

(A) To demonstrate the latest use of computer graphics.
(B) To discuss the possibility of an economic depression.
(C) To explain the workings of the brain.
(D) To dramatize a famous mystery story.

Đáp án đúng cho câu hỏi "What is the main purpose of the program?" là (C). "To explain the workings of the brain." Do đó, lựa chọn chính xác là (C).

Sau đây là một ví dụ khác.

Bạn sẽ nghe:

(Câu hỏi) Why does the speaker recommend watching the program?

Bạn sẽ đọc:

(A) It is required of all science majors.
(B) It will never be shown again.
(C) It can help viewers improve their memory skills.
(D) It will help with course work.

Đáp án đúng cho câu hỏi "Why does the speaker recommend watching the program?" là (D). "It will help with course work". Do đó, lựa chọn chính xác là (D).

THỰC HÀNH HỘI THOẠI VÀ CÂU HỎI

(Hướng dẫn) *Questions 8 through 10. Listen to a talk about animal behavior.*

(Nữ) *Today's discussion is about a common animal reaction—the yawn. The dictionary defines a yawn as "an involuntary reaction to fatigue or boredom." That's certainly true for human yawns, but not necessarily for animal yawns. The same action can have quite different meanings in different species.*
For example, some animals yawn to intimidate intruders on their territory. Fish and lizards are examples of this. Hippos use yawns when they want to settle a quarrel. Observers have seen two hippos yawn at each other for as long as two hours before they stop quarreling. As for social animals like baboons or lions—they yawn to establish the pecking order within social groups, and lions often yawn to calm social tensions. Sometimes these animals yawn for a strictly physiological reason—that is, to increase oxygen levels. And curiously enough, when they yawn for a physical reason like or by covering their mouths.

(Câu hỏi) *What is the speaker's main point?*

Bạn sẽ đọc: (A) Animals yawn for a number of reasons.
(B) Yawning results only from fatigue or boredom.

(C) Human yawns are the same as those of other animals.
(D) Only social animals yawn.

9. Bạn sẽ nghe:

(Câu hỏi) *According to the speaker, when are hippos likely to yawn?*

Bạn sẽ đọc:
(A) When they are swimming.
(B) When they are quarreling.
(C) When they are socializing.
(D) When they are eating.

10. Bạn sẽ nghe:

(Câu hỏi) *What physiological reason for yawning is mentioned?*

Bạn sẽ đọc:
(A) To exercise the jaw muscles.
(B) To eliminate fatigue.
(C) To get greater strength for attacking.
(D) To gain more oxygen.

Phần 2 – Cấu trúc và Diễn đạt

Phần này được thiết kế để đánh giá khả năng nhận dạng ngôn ngữ phù hợp với văn bản Tiếng Anh. Có hai loại câu hỏi trong phần này, với hướng dẫn cụ thể cho từng loại.

Cấu trúc

Hướng dẫn: Các câu hỏi từ 1–4 là những câu chưa hoàn chỉnh. Bên dưới mỗi câu, bạn sẽ thấy bốn từ hoặc cụm từ được đánh dấu (A), (B), (C) và (D). Hãy chọn **một** từ hoặc cụm từ phù hợp nhất để hoàn thành câu. Sau đó, chọn phương án trả lời tương ứng trên màn hình.

Xem các ví dụ sau.

Ví dụ I:

Geysers have often been compared to volcanoes _____ they both emit hot liquids from below the Earth's surface.

(A) due to
(B) because
(C) in spite of
(D) regardless of

Câu này nên được viết là, "Geysers have often been compared to volcanoes **because** they both emit hot liquids from below the Earth's surface." Do đó, bạn nên chọn đáp án (B).

Ví dụ II:

During the early period of ocean navigation, _____ any need for sophisticated instruments and techniques.

(A) so that hardly
(B) where there hardly was
(C) hardly was
(D) there was hardly

Câu này nên được viết là, "During the early period of ocean navigation, there was hardly any need for sophisticated instruments and techniques." Do đó, bạn nên chọn đáp án (D).

Bây giờ, hãy bắt đầu làm các câu hỏi.

CÂU HỎI THỰC HÀNH

1. Refrigerating meats ___ the spread of bacteria.
(A) retards
(B) retarding
(C) to retard
(D) is retarded

2. Throughout the animal kingdom, _____ bigger than the elephant.
(A) whale is only the
(B) only the whale is
(C) is the whale only
(D) only whale is the

3. The fact ____ money orders can usually be easily cashed has made them a popular form of payment.
(A) of
(B) that
(C) is that
(D) which is

4. The first article of the United States Constitution gives Congress _____ to pass laws.

(A) the power
(B) has the power
(C) the power is
(D) of the power

Diễn đạt

Hướng dẫn: Ở các câu hỏi từ 5–10, mỗi câu có bốn từ hoặc cụm từ được gạch chân. Bốn phần gạch chân trong câu được đánh dấu (A), (B), (C) và (D). Hãy xác định **một từ** hoặc cụm từ gạch chân cần được thay đổi để trở thành câu đúng. Sau đó, chọn đáp án tương ứng trên màn hình.

Xem các ví dụ sau:

Ví dụ I

Guppies are sometimes call rainbow fish because
A B C
of the males' bright colors.
D

Câu này nên được viết là, "Guppies are sometimes called rainbow fish because of the males' bright colors." Do đó, bạn nên chọn đáp án (A).

Ví dụ II

Serving several term in Congress, Shirley Chisholm
A B
became an important United States politician.
C D

Câu này nên được viết là, "Serving several terms in Congress, Shirley Chisholm became an important United States politician." Do đó, bạn nên chọn đáp án (B).

Bây giờ, hãy bắt đầu làm các câu hỏi.

CÂU HỎI THỰC HÀNH

5. Electrical disturbances on Earth are frequently
A B
caused with storms on the surface of the sun.
C D

6. Inventor Granville Woods received him first
A
patent on January 3, 1884, for a steam boiler
B C D
furnace.

7. A deficient of folic acid is rarely found in
A B
humans because the vitamin is contained in a
C
wide variety of foods.

8. The gopher digs with the big strong claws of
A
its two front foot and with its overhanging front
B C D
teeth.

9. An internationally famous ballerina, Maria in
A
Tallchief demonstrated that the quality of ballet
B C
North America could equal those of the ballet in
D
Europe.

10. As two nuclei move closer together, their
A
mutual electrostatic potential energy becomes
B C
more large and more positive.
D

Phần 3 – Đọc hiểu

Phần này được thiết kế để đánh giá khả năng đọc và hiểu các đoạn văn ngắn có chủ đề và văn phong tương tự như các đoạn văn trong các trường đại học và cao đẳng. Thí sinh đọc nhiều đoạn văn ngắn về các chủ đề học thuật. Sau mỗi đoạn văn sẽ có một số câu hỏi về nội dung. Để tránh tạo lợi thế cho các cá nhân trong bất kỳ lĩnh vực nghiên cứu nào, đề thi được cung cấp đầy đủ ngữ cảnh để không yêu cầu sự am hiểu chuyên sâu về chủ đề để trả lời các câu hỏi.

Hướng dẫn: Trong phần này thí sinh sẽ đọc một số đoạn văn. Mỗi đoạn sẽ có một số câu hỏi liên quan đến đoạn văn đó. Thí sinh phải chọn **một đáp án** đúng nhất (A), (B), (C) hoặc (D) cho mỗi câu hỏi. Sau đó lựa chọn đáp án đúng trên màn hình máy tính. Trả lời tất cả các câu hỏi về thông tin trong đoạn văn dựa trên những gì được nêu hoặc ngụ ý trong đoạn văn đó.

ĐOẠN VĂN MẪU VÀ CÂU HỎI

Line 10

The railroad was not the first institution to impose regularity on society, or to draw attention to the importance of precise timekeeping. For as long as merchants have set out their wares at daybreak and communal festivities have been celebrated, people have been in rough agreement with their neighbors as to the time of day. The value of this tradition is today more apparent than ever. Were it not for public acceptance of a single yardstick of time, social life would be unbearably chaotic: the massive daily transfers of goods, services, and information would proceed in fits and starts; the very fabric of modern society would begin to unravel.

Ví dụ I

What is the main idea of the passage?

(A) In modern society we must make more time for our neighbors.

(B) The traditions of society are timeless.

(C) An accepted way of measuring time is essential for the smooth functioning of society.

(D) Society judges people by the times at which they conduct certain activities.

Ý chính của đoạn văn là các xã hội cần thống nhất về cách đo thời gian để hoạt động trơn tru. Do đó, bạn nên chọn đáp án (C).

Ví dụ II

In line 10, the phrase "this tradition" refers to

(A) the practice of starting the business day at dawn

(B) friendly relations between neighbors

(C) the railroad's reliance on time schedules

(D) people's agreement on the measurement of time

Cụm từ "this tradition" được đề cập đến mệnh đề trước đó: "people have been in rough agreement with their neighbors as to the time of day." Do đó, bạn nên chọn đáp án (D).

THỰC HÀNH ĐOẠN VĂN

Line 5

10

15

The Alaska pipeline starts at the frozen edge of the Arctic Ocean. It stretches southward across the largest and northernmost state in the United States, ending at a remote ice-free seaport village nearly 800 miles from where it begins. It is massive in size and extremely complicated to operate.

The steel pipe crosses windswept plains and endless miles of delicate tundra that tops the frozen ground. It weaves through crooked canyons, climbs sheer mountains, plunges over rocky crags, makes its way through thick forests, and passes over or under hundreds of rivers and

streams. The pipe is 4 feet in diameter, and up to 2 million barrels (or 84 million gallons) of crude oil can be pumped through it daily.

Resting on H-shaped steel racks called "bents," long sections of the pipeline follow a zigzag course high above the frozen earth. Other long sections drop out of sight beneath spongy or rocky ground and return to the surface later on. The pattern of the pipeline's up-and- down route is determined by the often harsh demands of the arctic and subarctic climate, the tortuous lay of the land, and the varied compositions of soil, rock, or permafrost (permanently frozen ground). A little more than half of the pipeline is elevated above the ground. The remainder is buried anywhere from 3 to 12 feet, depending largely upon the type of terrain and the properties of the soil.

One of the largest in the world, the pipeline cost approximately $8 billion and is by far the biggest and most expensive construction project ever undertaken by private industry. In fact, no single business could raise that much money, so 8 major oil companies formed a consortium in order to share the costs. Each company controlled oil rights to particular shares of land in the oil fields and paid into the pipeline-construction fund according to the size of its holdings. Today, despite enormous problems of climate, supply shortages, equipment breakdowns, labor disagreements, treacherous terrain, a certain amount of mismanagement, and even theft, the Alaska pipeline has been completed and is operating.

CÂU HỎI THỰC HÀNH

1. The passage primarily discusses the pipeline's
   (A) operating costs
   (B) employees
   (C) consumers
   (D) construction
2. The word "it" in line 7 refers to
   (A) pipeline
   (B) ocean
   (C) state
   (D) village
3. According to the passage, 84 million gallons of oil can travel through the pipeline each
   (A) day
   (B) week
   (C) month
   (D) year
4. The phrase "Resting on" in line 21 is closest in meaning to
   (A) Consisting of
   (B) Supported by
   (C) Passing under
   (D) Protected with
5. The author mentions all of the following as important in determining the pipeline's route EXCEPT the
   (A) Climate
   (B) lay of the land itself
   (C) local vegetation
   (D) kind of soil and rock
6. The word "undertaken" in line 44 is closest in meaning to
   (A) removed
   (B) selected
   (C) transported
   (D) attempted

7. How many companies shared the costs of constructing the pipeline?

(A) Three

(B) Four

(C) Eight

(D) Twelve

8. The word “particular” in line 3fl is closest in meaning to

(A) peculiar

(B) specific

(C) exceptional

(D) equal

9. Which of the following determined what percentage of the construction costs each member of the consortium would pay?

(A) How much oil field land each company owned

(B) How long each company had owned land in the oil fields

(C) How many people worked for each company

(D) How many oil wells were located on the company’s land

10. Where in the passage does the author provide a term for an earth covering that always remains frozen?

(A) Line 4

(B) Line 15

(C) Line 23

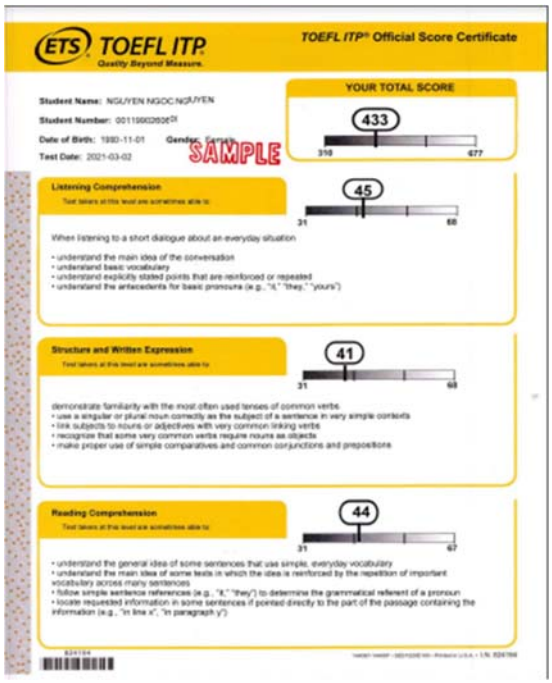
(D) Line 37

CHỨNG NHẬN VÀ CHỨNG CHỈ ĐIỂM BÀI THI TOEFL ITP

Sau khi thi, mỗi thí sinh sẽ được nhận 01 chứng chỉ điểm. Thí sinh vui lòng liên hệ với đơn vị đăng ký thi để nhận chứng chỉ điểm của mình.

Chứng chỉ điểm TOEFL ITP (TOEFL ITP Official Score Certificate)

Chứng chỉ điểm **TOEFL ITP** là sự chứng nhận về trình độ sử dụng tiếng Anh của thí sinh. Mỗi thí sinh tham dự bài thi **TOEFL ITP** đều được nhận chứng chỉ điểm tương ứng với kết quả của mình. Chứng chỉ điểm có giá trị trong vòng 02 năm kể từ ngày thi.



Chứng nhận TOEFL ITP (TOEFL ITP Certificate of Achievement)

Chứng nhận TOEFL ITP là sự chứng nhận về trình độ sử dụng tiếng Anh của thí sinh. Chứng nhận TOEFL ITP được cung cấp 01 lần theo yêu cầu và có tính phí.



Giấy xác nhận kết quả TOEFL ITP

Giấy xác nhận kết quả TOEFL ITP là sự chứng nhận về điểm số mà thí sinh đạt được sau mỗi lần thi. Giấy xác nhận kết quả được cung cấp 01 lần/ngày thi theo yêu cầu và có tính phí.

Giữ chứng chỉ điểm và hủy kết quả thi

ETS và IIG Việt Nam có quyền thực hiện các quyết định sau – bao gồm nhưng không giới hạn: từ chối cung cấp các dịch vụ thi tại IIG Việt Nam hoặc hủy bỏ kết quả bài thi của thí sinh không tuân theo quy định, hướng dẫn của giám thị tổ chức thi hoặc kết quả có dấu hiệu nghi vấn. Trong trường hợp kết quả của bài thi bị hủy, kết quả sẽ không được thông báo tới thí sinh, và không được hoàn lệ phí thi.

ETS và IIG Việt Nam luôn nỗ lực để đưa ra điểm số phản ánh chính xác nhất năng lực của thí sinh. Vì vậy, các tiêu chuẩn và quy trình tổ chức thi của ETS hướng tới hai mục tiêu: Mang đến cho thí sinh cơ hội tương đương nhau để chứng minh năng lực và ngăn chặn mọi hành vi gian lận. Do đó, ETS và IIG Việt Nam có quyền từ chối cung cấp kết quả thi đối với những hành vi bất thường trong quá trình tổ chức thi bao gồm phát hiện các thông tin sai phạm trong giấy tờ của thí sinh, thí sinh có hành vi sai phạm khác hoặc điểm số không hợp lệ vì những lý do khác.

Thời gian trả kết quả TOEFL ITP

Đối với bài thi TOEFL ITP trên máy, kết quả điểm của thí sinh sẽ hiển thị ngay trên màn hình sau khi thí sinh kết thúc bài thi.

Thời gian trả chứng chỉ điểm TOEFL ITP sẽ tùy thuộc vào từng địa điểm dự thi của thí sinh. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh hoặc liên hệ trực tiếp đến hotline 1900636929 để được hỗ trợ giải đáp thông tin.

Thời gian lưu giữ kết quả TOEFL ITP

Để cung cấp cho các cá nhân hoặc tổ chức thông tin về quá trình và kết quả bài thi TOEFL ITP của từng thí sinh, chúng tôi sẽ lưu giữ kết quả của mọi cá nhân dự thi trong thời gian 02 năm kể từ ngày thi.



IIG VIET NAM

Trụ sở chính tại Hà Nội
75 Giang Văn Minh,
P. Ngọc Hà, Hà Nội

Chi nhánh Đà Nẵng
161 Núi Thành,
P. Hòa Cường, Đà Nẵng

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh
Tầng 1, Tháp 1, Tòa nhà The Sun Avenue,
28 Mai Chí Thọ, P. Bình Trưng, Tp. HCM

toefl.iigvietnam.com
TOEFLVietnamOfficial
info@iigvietnam.edu.vn
1900 636 929

